

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đệm phẳng 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE

Mã sản phẩm 9410112000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe BLADE 110, CB250 NIGHTHAWK, DREAM 110, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 9410112000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe BLADE 110, CB250 NIGHTHAWK, DREAM 110, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-12mm-94101-12000-honda-dream-future-wave--9410112000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Đệm phẳng 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE



SKU	9410112000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE 110, CB250 NIGHTHAWK, DREAM 110, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB250 NIGHTHAWK DREAM 110 SUPER CUB C125: 2018,2019 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	14.472đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	4,824đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	5,087đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	5,350đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	5,701đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	14,472đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9410112000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE GẮP SAU HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-gap-sau-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004684>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE GIẢM XỐC SAU HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-giam-xoc-sau-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005159>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE GIẢM XỐC SAU HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-giam-xoc-sau-honda-dream-110--EPCDOV0001489>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE CÀNG SAU HONDA WAVE 110 RSX** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-cang-sau-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002424>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE CÀNG SAU HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-cang-sau-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002942>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE CÀNG SAU HONDA WAVE RSX 110 (2019)** — HONDA · WAVE · 2019 · WAVE RSX 110 (2019) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-cang-sau-honda-wave-rsx-110-2019--EPCDOV0003586>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE ĐÈN TUẦN TRA HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 25
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-den-tuan-tra-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003735>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU - VỎ SẼN HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-vo-sen-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001806>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004516>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA WAVE 110 K89 (2017)** — HONDA · WAVE · 2017 · CATALOGUE WAVE 110 K89 (2017) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-wave-110-k89-2017--EPCDOV0004568>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9410112000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy —

9410112000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đệm ph^ong 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (9410112000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-12mm-94101-12000-honda-dream-future-wave--9410112000>

MLA (9th ed.):

"Đệm ph^ong 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (9410112000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-12mm-94101-12000-honda-dream-future-wave--9410112000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đệm ph^ong 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (9410112000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-12mm-94101-12000-honda-dream-future-wave--9410112000>.

Tài liệu này

Đệm phẳng 12mm 94101-12000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (9410112000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.